

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC VICTORIA THĂNG LONG

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC VICTORIA THĂNG LONG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VICTORIA THANG LONG EDUCATION INVESTMENT AND DEVELOPMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: VICTORIA THANG LONG ., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108495220

3. Ngày thành lập: 01/11/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 2 khu văn phòng, toà 27A3 khu đô thị Green Star 232 Phạm Văn Đồng, Phường Cổ Nhuế 1, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email: vicschool@vicschool.edu.vn

Website: vicschool.edu.vn

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng nhà không để ở	4102
2.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
3.	Xây dựng công trình điện	4221
4.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
5.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
6.	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn	0145
7.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
8.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
9.	In ấn	1811
10.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202

11.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Tư vấn, phân tích, lập kế hoạch, phân loại, thiết kế trong lĩnh vực công nghệ thông tin; Tích hợp hệ thống, chạy thử, dịch vụ quản lý ứng dụng, cập nhật, bảo mật trong lĩnh vực công nghệ thông tin; Thiết kế, lưu trữ, duy trì trang thông tin điện tử; Bảo hành, bảo trì, bảo đảm an toàn mạng và thông tin; Cập nhật, tìm kiếm, lưu trữ, xử lý dữ liệu và khai thác cơ sở dữ liệu Đào tạo công nghệ thông tin - Dịch vụ quản trị, bảo quản, bảo trì hoạt động của phần mềm về hệ thống thông tin; - Dịch vụ tư vấn, đánh giá, thẩm tra chất lượng phần mềm; - Dịch vụ tư vấn, xây dựng dự án phần mềm; - Dịch vụ tư vấn định giá phần mềm; - Dịch vụ chuyển giao công nghệ phần mềm; - Dịch vụ tích hợp hệ thống; - Dịch vụ bảo đảm an toàn cho sản phẩm phần mềm, hệ thống thông tin; - Dịch vụ phân phối, cung cấp sản phẩm phần mềm	6209
12.	Sao chép bản ghi các loại	1820
13.	Phá dỡ	4311
14.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
15.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Tư vấn đầu tư (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kiểm toán, chứng khoán, bảo hiểm)	6619
16.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ tư vấn, môi giới, quản lý bất động sản	6820
17.	Giáo dục trung học phổ thông (chỉ hoạt động khi đáp ứng đủ điều kiện pháp luật cho phép)	8523
18.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đấu giá)	4513
19.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
20.	Chăn nuôi dê, cừu và sản xuất giống dê, cừu, hươu, nai	0144
21.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
22.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
23.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
24.	Đào tạo trung cấp Chi tiết: Giáo dục nghề nghiệp	8532

25.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: + Tư vấn du học, + Tư vấn giáo dục, + Dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục, + Dịch vụ đánh giá việc kiểm tra giáo dục, + Dịch vụ kiểm tra giáo dục, + Tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên.	8560
26.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
27.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
28.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
29.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh.	8299
30.	Điều hành tua du lịch	7912
31.	Đào tạo cao đẳng Chi tiết: Giáo dục nghề nghiệp	8533
32.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Dạy máy tính.	8559
33.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
34.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
35.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
36.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
37.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
38.	Quảng cáo (không bao gồm quảng cáo thuốc lá)	7310
39.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
40.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
41.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
42.	Xây dựng công trình thủy	4291
43.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
44.	Bán mô tô, xe máy (trừ hoạt động đấu giá)	4541

45.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy Nhóm này gồm: - Sửa chữa phần cơ, phần điện, hệ thống đánh lửa tự động; - Bảo dưỡng thông thường; - Sửa chữa khung, càng, yếm, yên đệm mô tô, xe máy; - Sửa chữa các bộ phận khác của mô tô, xe máy; - Rửa xe, đánh bóng, phun và sơn; - Sửa chữa, bơm vá xăm, lốp mô tô, xe máy, lắp đặt hoặc thay thế; - Xử lý chống gỉ; - Thay phụ tùng và các bộ phận phụ trợ không thuộc công đoạn sản xuất.	4542
46.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (trừ hoạt động đấu giá)	4543
47.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa	4610
48.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
49.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
50.	Cổng thông tin (Trừ hoạt động báo chí)	6312
51.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
52.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng Chi tiết: Sản xuất nước khoáng, nước tinh khiết đóng chai	1104
53.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đấu giá)	4530
54.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
55.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ loại đồ chơi có hại cho giáo dục nhân cách, sức khỏe của trẻ em hoặc gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội)	4764
56.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: - Hoạt động sản xuất chương trình truyền hình (Không bao gồm sản xuất phim);	5911
57.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp	0210
58.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
59.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
60.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) (trừ hoạt động đấu giá)	4512
61.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
62.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652

63.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659
64.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
65.	Cơ sở lưu trú khác	5590
66.	Giáo dục mẫu giáo (chỉ hoạt động khi đáp ứng đủ điều kiện pháp luật cho phép)	8512
67.	Giáo dục tiểu học (chỉ hoạt động khi đáp ứng đủ điều kiện pháp luật cho phép)	8521(Chính)
68.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
69.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
70.	Giáo dục nhà trẻ (chỉ hoạt động khi đáp ứng đủ điều kiện pháp luật cho phép)	8511
71.	Giáo dục trung học cơ sở (chỉ hoạt động khi đáp ứng đủ điều kiện pháp luật cho phép)	8522
72.	Đào tạo sơ cấp Chi tiết: Giáo dục nghề nghiệp	8531
73.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất bút và bút chì các loại bằng cơ khí hoặc không; Sản xuất lõi bút chì;	3290
74.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Các hoạt động vui chơi và giải trí khác (trừ các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề);	9329
75.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Tư vấn chuyển giao công nghệ;	7490
76.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	9321
77.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đấu giá)	4520

78.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm	4649
79.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn hoá chất công nghiệp như: mực in	4669
80.	Lập trình máy vi tính	6201
81.	Bán buôn thực phẩm	4632
82.	Chăn nuôi gia cầm	0146
83.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
84.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
85.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan (Không bao gồm hoạt động cung cấp hạ tầng thông tin cho thuê)	6311
86.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Tư vấn lập dự án đầu tư xây dựng công trình	7110
87.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
88.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: - Cho thuê máy móc và thiết bị văn phòng không kèm người điều khiển;	7730
89.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
90.	Xuất bản phần mềm Chi tiết: Sản xuất phần mềm	5820
91.	Đại lý du lịch Chi tiết: Kinh doanh lữ hành nội địa, lữ hành quốc tế	7911
92.	Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu, bò	0141
93.	Sản xuất đồ chơi, trò chơi (Trừ loại đồ chơi có hại cho giáo dục nhân cách, sức khỏe của trẻ em hoặc gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội)	3240
94.	Xây dựng nhà để ở	4101
95.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đấu giá)	4511
96.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
97.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511

6. Vốn điều lệ: 11.569.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ NGÂN HOA	Tổ 30, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	590.019	5.900.190.000	51,000	0351690000 36	
			Tổng số	590.019	5.900.190.000	51,000		
2	PHAN THỊ PHƯƠNG DUNG	Số 101 ngõ 98 tổ 18E, Phường Trung Liệt, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	231.380	2.313.800.000	20,000	0191580000 63	
			Tổng số	231.380	2.313.800.000	20,000		
3	HOÀNG THỊ HẢI YẾN	P403 Viện KSNDT/Cao, Phường Trung Liệt, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	115.690	1.156.900.000	10,000	013014244	
			Tổng số	115.690	1.156.900.000	10,000		
4	HOÀNG THỊ HUYỀN	Liên kè 14, vị trí 17, DT Xa La, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	219.811	2.198.110.000	19,000	017502213	
			Tổng số	219.811	2.198.110.000	19,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ NGÂN HOA

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 09/04/1969

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 035169000036

Ngày cấp: 23/03/2015

Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về Dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 30, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Nhà 2A, Ngõ 20, Đường Kim Giang, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội